

Bản án số: **179/2023/HS-PT**

Ngày: 25-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Sự.

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Minh Nhựt

Bà Thái Thị Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Linda – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Thu Sương – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 65/2023/TLPT-HS ngày 27 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo Nguyễn Anh T, Nguyễn Văn H do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 597/2022/HS-ST ngày: 28/12/2022 của Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Anh T (tên gọi khác: Y), sinh năm 1984 tại tỉnh Sóc Trăng;

Nơi cư trú: 113/12/20, khu phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết H và bà Nguyễn Thị Kim O; có vợ là Phan Thị Kim H; có 02 con, sinh năm 2016 và 2019; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 28-7-2014, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 tháng 15 ngày tù, về tội “Đánh bạc”. Bị can đã chấp hành xong bản án từ ngày 22/12/2014.

Bị bắt ngày 25/11/2021 đến ngày 25/7/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – *Có mặt;*

2. Nguyễn Văn H (tên gọi khác: H), sinh năm 1978 tại tỉnh Sóc Trăng;

Nơi cư trú: 126/7, khu phố 5A, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Huỳnh Thị N; có vợ là Nguyễn Thị Kim B; có 03 con, sinh năm 2005, 2007 và 2021; tiền án, tiền sự: Không;

Đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 30/3/2022 đến ngày 07/4/2022, được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú – *Có mặt*;

(Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Lê Nguyễn L và Võ Văn L1, người bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng do không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Theo bản án sơ thẩm:*

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 ngày 21/11/2021, các anh Nguyễn Hoàng T1 (sinh năm 1993), Trương Anh T (sinh năm 1989), Nguyễn Tiến Đ (sinh năm 1994) và Nguyễn Văn V (sinh năm 1990) đều là nhân viên bảo vệ chợ T đang trực gác tại chợ T, thuộc khu phố 5A, phường T, thành phố B thì Nguyễn Anh T (Y) đến chợ trong trạng thái say xỉn gây ồn ào nên bảo vệ chợ nhắc nhở, T chửi bới gây sự thì được người nhà can ngăn rồi chở T bỏ đi nhưng sau đó T lại quay lại chợ T và gọi điện thoại rủ Lê Nguyễn L (L) đến nhậu.

Khoảng 22 giờ 57 phút cùng ngày, L điều khiển xe ô tô biển số 60A-492.29 chở Võ Văn L1 và 01 (một) nam giới khác (Không rõ lai lịch, địa chỉ) mang theo 02 (hai) dao tự chế để trong cốp sau xe, đi từ hướng trong chợ T đến dừng lại trước rào chắn chốt bảo vệ cổng chợ T. L1, L và người nam giới đi cùng xuống xe lờ qua tiếng lại với bảo vệ chợ T rồi L và L1 mở cốp sau xe ô tô biển số 60A-492.29, L lấy 01 (một) dao tự chế dài khoảng 50cm, L1 lấy 01 (một) dao tự chế dài khoảng 80cm cầm chạy ra phía ngoài lề đường Quốc lộ 1A gặp T. Sau đó, L, L1 cầm dao cùng T (không cầm hung khí) đi vào phía trong cổng chợ T. Lúc này, anh Đ đang ngồi trên bờ dải phân cách trồng cây xanh bấm điện thoại, anh Đ đứng trên dải phân cách trồng cây xanh (đứng sau lưng anh T1), còn anh Anh T1 và anh V đứng cách anh Đ khoảng 10m. Khi đi qua rào chắn chốt bảo vệ cổng chợ T, L cầm dao chạy vào chém anh T1, T chạy phía sau kéo áo L can ngăn nhưng tuột tay nên L xông vào dùng dao chém về phía anh T1 01 (một) nhát nhưng không trúng người. Cùng lúc này L1 cầm dao chạy đến chém anh T1 01 (một) nhát theo hướng từ trên chém xuống, anh T1 đưa tay phải lên đỡ nên bị chém trúng khuỷu tay phải gây thương tích. Khi bị tấn công thì anh Đ và anh T1 lấy dao (có sẵn dùng chặt dừa) sử dụng phòng vệ. L và L1 tiếp

tục dùng dao chém nhiều nhát về phía anh Đ, anh T1 nhưng không trúng. Trong lúc này, không rõ ai ném làm văng ra đường 01 (một) lưỡi dao tự chế dài khoảng 40cm, T chạy đến nhặt lưỡi dao này cầm chạy đến cùng L và L1 tấn công anh Đ, anh T1 nhưng không trúng. Cùng lúc này, Nguyễn Văn H (H – anh rể T) đang buôn bán tại chợ nhìn thấy sự việc trên liền chạy đi lấy 02 (hai) dao, mỗi dao dài khoảng 50cm cầm chạy đến đưa cho T, T vút lưỡi dao vừa nhặt nêu trên và cầm 02 con dao do H đưa cùng với L và L1 la hét tấn công rượt đuổi các anh: Đ, T1, Anh T1 và anh V gây náo loạn khu vực cổng chợ T và đoạn đường Quốc lộ 1A (khu vực trước chợ T). L, L1, T đuổi không kịp nhóm bảo vệ nên cầm dao quay lại chợ T, L dùng dao chém bể 02 (hai) tấm kính trắng gắn ở buồng chốt bảo vệ chợ T, mỗi tấm kính có kích thước 0,8mx1m. Tiếp đó L, L1 cất dao vào cốp sau xe ô tô biển số 60A-492.29 rồi lên xe ô tô này ngồi, còn T cầm dao bỏ đi. Một lát sau có 02 (hai) nam giới (Không rõ lai lịch, địa chỉ) đến lấy số dao trong cốp sau xe ô tô biển số 60A-492.29 mang đi cất giấu, L điều khiển xe chở L1 bỏ đi được một lúc rồi L lại điều khiển xe chở L1 quay lại khu vực chợ T thì bị Công an phường T đưa về trụ sở Công an phường làm việc. Anh Đ đưa anh T1 đi Bệnh viện đa khoa Thống Nhất – Đồng Nai điều trị thương tích.

Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 0054/TgT/2022 ngày 20/01/2022 của Giám định viên Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, xác định anh Nguyễn Hoàng T1 bị thương tích tay phải:

Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Vết thương vùng khuỷu phải gây đứt dây chằng bên quay dây chằng vòng khớp khuỷu, gãy mỏm khuỷu hiện để lại gập duỗi căng tay phải trong khoảng $5^0 \Rightarrow 145^0$. Tỷ lệ: 15%.

+ Sẹo vết thương vùng khuỷu phải kích thước 11x0,3cm. Tỷ lệ: 02%

+ Sẹo mổ vùng khuỷu phải xuống cẳng tay phải kích thước 06X0,2cm. Tỷ lệ: 02%

Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019, của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Hoàng T1 áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là 18% (Mười tám phần trăm). Vật gây thương tích: Vật sắc.

Tại Công văn số 230/BVTN ngày 18/4/2022, Bệnh viện đa khoa Thống Nhất - Đồng Nai xác định: Mẻ lồi cầu ngoài xương cánh tay (P).

Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 0660/TgT/2022 ngày 22/6/2022 của Giám định viên Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, xác định anh Nguyễn Hoàng T1 bị thương tích như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Đã được Trung tâm pháp y Đồng Nai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18,36% (làm tròn 18%) tại bản kết luận số 0054/TgT/2022 ngày 20/01/2022.

+ Phần giám định bổ sung: Tổn thương mẻ lồi cầu ngoài xương cánh tay phải. Tỷ lệ: 04%;

Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019, của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định bổ sung của nạn nhân Nguyễn Hoàng T1 áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư là 22% (Hai mươi hai phần trăm).

Kết luận định giá tài sản số 126/KL-HĐĐGTS ngày 14/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B đã kết luận 02 (hai) tấm kính trắng kích thước 0,8mx1m trị giá 203.520đ (Hai trăm lẻ ba nghìn năm trăm hai mươi đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Lê Nguyễn L, Võ Văn L1 đã tự nguyện liên đới bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Hoàng T1 số tiền 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng). Nguyễn Văn H, Nguyễn Anh T mỗi người đã hỗ trợ cho anh Nguyễn Hoàng T1 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng). Anh T1 đã đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đối với thiệt hại về 02 (hai) tấm kính bị cáo Lê Nguyễn L đập vỡ, Ban quản lý chợ T thuộc Tổng công ty T không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 597/2022/HS-ST ngày 28/12/2022 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số 08/2023/TB-TA ngày 01/02/2023 của Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tuyên:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 55, 56, 58 Bộ Luật hình sự đối với bị cáo Lê Nguyễn L;

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55, 58 Bộ Luật hình sự đối với bị cáo Võ Văn L1;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ Luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Anh T và Nguyễn Văn H.

Xử phạt:

- Lê Nguyễn L: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; 02 (hai) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt của hai tội và tổng hợp hình phạt 01 năm 03 tháng tù tại bản án hình sự phúc thẩm số 414/2022/HS-PT ngày 18/10/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, buộc bị cáo L chấp hành hình phạt chung là 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn

tù tính từ ngày 23/11/2021.

- Võ Văn L1: 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/11/2021.

- Nguyễn Anh T: 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam thi hành án nhưng được trừ đi thời gian giam giữ từ ngày 24/11/2021 đến ngày 25/7/2022.

- Nguyễn Văn H: 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam thi hành án nhưng được trừ đi thời gian giam giữ từ ngày 30/3/2022 đến ngày 07/4/2022.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo Luật định.

* Ngày 11/01/2023 các bị cáo Nguyễn Anh T, Nguyễn Văn H nộp đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

* Tại phần nói lời sau cùng, các bị cáo xin được hưởng án treo.

* Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của các bị cáo thực hiện trong thời hạn nên xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Anh T, Nguyễn Văn H phạm tội thuộc điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ Luật hình sự có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm. Các bị cáo có vai trò đồng phạm tích cực trong vụ án. T là người sử dụng dao cùng với L, L1 la hét rượt đuổi các anh T1, Anh T1, Đ và anh V. H là người đưa dao cho T sử dụng gây án. Các bị cáo chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm xử phạt Nguyễn Anh T 01 năm 04 tháng tù, Nguyễn Văn H 01 năm tù, dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là vi phạm Điều 54 Bộ Luật hình sự. Do cấp sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng về áp dụng pháp luật nên cần hủy bản án sơ thẩm để xét xử lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Anh T, Nguyễn Văn H được làm trong thời hạn luật định, phù hợp với quy định tại các Điều 332, 333 Bộ Luật tố tụng hình sự nên được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như mô tả tại bản án sơ thẩm, cụ thể:

Khoảng 22 giờ 57 phút, ngày 21/11/2021 tại khu vực công chợ T, thành phố B, các đối tượng Võ Văn L1, Lê Nguyễn L có hành vi dùng dao tự chế chém gây thương tích cho anh Nguyễn Hoàng T1 là bảo vệ chợ T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 22%. Ngoài ra, Võ Văn L1, Lê Nguyễn L cùng Nguyễn Anh T dùng dao la hét, đuổi đánh nhóm bảo vệ chợ T làm mất trật tự trị an tại khu vực chợ và đoạn đường quốc lộ 1A khu vực trước cổng chợ T. Nguyễn Văn H có hành vi đưa cho T 02 con dao tự chế khi T tham gia gây rối trật tự công cộng cùng L1, L. Trong lúc đuổi đánh nhóm bảo vệ chợ, L đã dùng dao chém bể 02 tấm kính gắn ở buồng chốt bảo vệ chợ T.

[3] Về tội danh và mức hình phạt:

Tòa án cấp sơ thẩm xác định các bị cáo Nguyễn Anh T, Nguyễn Văn H đồng phạm có tính chất giản đơn với các đối tượng Võ Văn L1, Lê Nguyễn L và xét xử các bị cáo T, H về tội danh “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ Luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo cụ thể gồm: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là lao động chính, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, mỗi bị cáo tự nguyện hỗ trợ số tiền 25.000.000đ cho người bị hại Nguyễn Hoàng T1; chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo H đầu thú là phù hợp.

Đồng thời, cấp sơ thẩm cũng đã phân hóa tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của từng bị cáo, theo đó xác định đối với tội “Gây rối trật tự công cộng” thì các đối tượng L, L1 tham gia tích cực, bị cáo H không tham gia rượt đuổi mà chỉ đưa dao cho T là phù hợp với diễn biến sự việc. Riêng phần đánh giá vai trò của bị cáo T, cấp sơ thẩm xác định bị cáo T tham gia với vai trò giúp sức là chưa phù hợp diễn biến hành vi phạm tội. Cần xác định Nguyễn Anh T tham gia với vai trò người thực hành do T có hành vi la hét, cùng với các đối tượng L, L1 cầm dao rượt đuổi nhóm bảo vệ chợ.

Hành vi của các bị cáo gây mất an ninh trật tự tại nơi công cộng, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân nên cần có mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục và cũng để răn đe, phòng ngừa chung. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo T mức án 01 năm 04 tháng tù, bị cáo H 01 năm tù là tương xứng với tính chất nguy hiểm trong hành vi phạm tội của từng bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp thêm được chứng cứ mới cũng như không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo.

[4] Ngoài ra, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án thì vào thời điểm ngày 21/11/2021 chợ T đang trong tình trạng hạn chế hoạt động khi chống dịch Covid -19 theo chủ trương chung của UBND TP. Biên Hòa, lực lượng bảo vệ chợ ngoài nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự trong chợ T còn thực hiện nhiệm vụ phòng chống dịch tại chợ T theo phân công của Ban quản lý chợ. Việc các đối tượng Lê Nguyễn L, Võ Văn L1 dùng hung khí tấn công, gây thương tích cho anh Nguyễn Hoàng T1 có dấu hiệu của việc chống người thi hành công vụ. Tuy nhiên các bị cáo này không kháng cáo, cơ quan điều tra cũng chưa điều tra làm rõ nội dung này, do đó Hội đồng xét xử kiến nghị cơ quan điều tra làm rõ các nội dung liên quan để tránh bỏ lọt tội phạm, xử lý đúng tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi cố ý gây thương tích của Lê Nguyễn L, Võ Văn L1 vào ngày 21/11/2021.

[5] Các nội dung khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp L.

[6] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Kiểm sát viên cho rằng Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật khi xử phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với các bị cáo Nguyễn Anh T, Nguyễn Văn H trong khi không đủ 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự. Từ đó đề nghị hủy bản án sơ thẩm để xét xử lại. Nhận định của Kiểm sát viên không phù hợp với nhận định đã nêu ở trên của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[7] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ L tố tụng hình sự 2015; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Anh T, Nguyễn Văn H; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 597/2022/HS-ST ngày 28/12/2022 của Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Xử phạt: + Nguyễn Anh T: 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam thi hành án nhưng được trừ đi thời gian giam giữ từ ngày 25/11/2021 đến ngày 25/7/2022.

+ Nguyễn Văn H: 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam thi hành án nhưng được trừ đi thời gian giam giữ từ ngày 30/3/2022 đến ngày 07/4/2022.

Cùng về tội “Gây rối trật tự công cộng”

2. Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Các thẩm phán

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Thái Thị Thanh Bình

Đỗ Minh Nhựt

Nguyễn Công Sự